TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN TRƯỜNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2022/HNGĐ-ST
Ngày 29 - 8 - 2022
V/v ly hôn giữa
Chị T và anh H

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Ngọc Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đinh Thị Hồng Thơm

Bà Vũ Thúy Nga

- ***Thư ký phiên toà:*** ông Nguyễn Thế Vinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên toà:*** bà Khổng thị Tươi - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Xuân Trường xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số số 115/2022/TLST-HNGĐ, ngày 12/8/2022;về việc: Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 22/8/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị T, sinh năm 1990;

Địa chỉ: 229, tổ 19, ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Tây Ninh;

Bị đơn: Anh Lưu Viết H, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Xóm 1, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định;

(Tại phiên tòa, anh H và chị T vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai gửi Toà án, nguyên đơn chị Huỳnh Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lưu Viết H kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã X ngày 01/6/2018. Sau khi cưới cuộc sống vợ chồng không thuận hòa do bất đồng về quan điểm sống. Hai bên gia đình động viên khuyên giải nhưng

mâu thuẫn vẫn ngày càng trầm trọng. Xét mục đích hôn nhân không đạt được chị xin ly hôn anh H.

Về con chung: Chị và anh chưa có con chung hoặc thai nghén gì với nhau.

Về tài sản, nghĩa vụ tài sản của vợ chồng: Chị không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết. Do điều kiện công việc chị đề nghị không tổ chức hòa giải, chị xin vắng mặt tại phiên công khai tài liệu chứng cứ, và xin vắng mặt tại phiên xét xử của Tòa án.

Anh Lưu Viết H có bản khai trình bày anh và chị Huỳnh Thị T kết hôn tự nguyện có đăng ký tại UBND xã X ngày 01/6/2018. Hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống và sống ly thân từ đầu năm 2021 đến nay. Anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn. Anh chị chưa có con chung và thai nghén gì với nhau. Về tài sản công nợ không có nên anh cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh đề nghị Tòa án giải quyết xét xử vắng mặt anh.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân thủ đầy đủ, đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho ly hôn giữa chị Huỳnh Thị T và anh Lưu Viết H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt nên vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Huỳnh Thị T và anh Lưu Viết H là hợp pháp. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân là do vợ chồng nảy sinh nhiều mẫu thuẫn. Chị xin ly hôn anh nhất trí vì cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn. Xét thấy anh chị chưa có con chung, bản thân anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và đồng ý ly hôn thì cũng nên giải phóng cho anh chị để họ tự lo hạnh phúc của bản thân.

[3] Về việc nuôi con chung, tài sản chung anh chị không có nên không xem xét

[4] Về án phí: chị Huỳnh Thị T phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội cùng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo:

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Huỳnh Thị T và anh Lưu Viết H.

2. Về án phí: Chị T phải nộp 300.000đ án phí ly hôn, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại biên lai thu số 0003053 ngày 12/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường; chị T đã nộp đủ án phí ly hôn.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND Tỉnh+ Huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã X;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phạm Ngọc Quỳnh